

Số: 72/2017/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 11 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu

SỞ TƯ PHÁP TỈNH LAI CHÂU	
CÔNG	Số:..... <u>530</u>
VĂN	Ngày: <u>12/12/17</u>
ĐẾN	Chuyển:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ - CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và Nghị định số 114/2015/NĐ-CP ngày 09/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐCP ngày 14/3/2008;

Căn cứ Quyết định số 187/2001/QĐ - TTg ngày 07/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép cửa khẩu Tây Trang và cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu được áp dụng chính sách khu kinh tế cửa khẩu biên giới;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ - TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Thông tư số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03/9/2015 của Liên bộ: Bộ Kế hoạch & Đầu tư và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế Ma Lù Thàng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu.

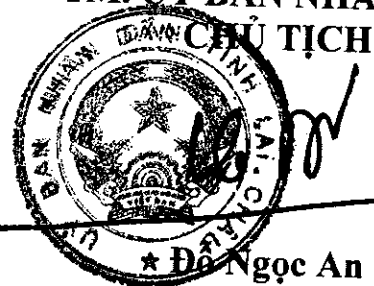
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 và thay thế các nội dung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tại Quyết định số 92/2005/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2005 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thành lập lại Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội Vụ; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (B/c);
- Bộ KH&ĐT; Bộ Công Thương (B/c);
- Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư Pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TT thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Đoàn Ngọc An

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý
Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **12** /2017/QĐ-UBND ngày **11** /12/2017
của UBND tỉnh Lai Châu)

Chương I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng (sau đây gọi tắt là *Ban quản lý khu kinh tế*) là cơ quan trực thuộc UBND tỉnh Lai Châu, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu kinh tế cửa khẩu và tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong khu kinh tế.

2. Ban Quản lý khu kinh tế chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, công chức, viên chức, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của UBND tỉnh Lai Châu; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực trong công tác quản lý Khu kinh tế; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lai Châu trong công tác quản lý khu kinh tế.

3. Ban Quản lý khu kinh tế có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; sử dụng kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm; nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban Quản lý khu kinh tế thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền và các nhiệm vụ, quyền hạn khác được UBND tỉnh giao, cụ thể như sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - a) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu kinh tế;
 - b) Dự thảo văn bản quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Ban Quản lý khu kinh tế;
 - c) Dự thảo Đề án thành lập, tổ chức lại các Ban Quản lý khu kinh tế theo quy định của pháp luật;

d) Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan khác để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa;

đ) Dự thảo Đề án quy hoạch, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển khu kinh tế;

e) Kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế, phát triển nguồn nhân lực và vốn đầu tư phát triển;

f) Dự thảo quyết định, chỉ thị, văn bản; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực khu kinh tế thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo quy định pháp luật.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Ban Quản lý khu kinh tế theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về lĩnh vực khu kinh tế.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý việc sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng, phát triển khu kinh tế;

4. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế, chính sách về khu kinh tế sau khi được ban hành, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật về khu kinh tế của địa phương.

5. Về quản lý đầu tư

a) Tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ ngành và UBND tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào khu kinh tế do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ ngành và UBND tỉnh tổ chức; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án đầu tư; báo cáo định kỳ hoạt động xúc tiến đầu tư tới Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh theo Quy chế quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

c) Giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu kinh tế; định kỳ hàng quý, 06 tháng và hàng năm, gửi báo cáo hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu kinh tế tới UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

6. Về quản lý môi trường

a) Tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án trong khu kinh tế theo ủy quyền của UBND tỉnh (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh);

b) Tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các đối tượng thuộc diện phải đăng ký trong khu kinh tế theo ủy quyền của cơ quan chuyên môn về môi trường tỉnh và của UBND huyện (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện);

c) Tổ chức thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản của các dự án trong khu kinh tế theo ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền;

d) Tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư trong khu kinh tế theo pháp luật về bảo vệ môi trường.

7. Về quản lý quy hoạch và xây dựng

a) Tổ chức lập, điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành.

b) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng trong khu kinh tế phải có Giấy phép xây dựng theo phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh;

c) Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý quy hoạch, xây dựng công trình, chất lượng công trình trong khu kinh tế theo quy định pháp luật về xây dựng và phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền.

8. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tại Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/2014 cụ thể như sau:

a) Tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong khu kinh tế về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo ủy quyền của UBND tỉnh;

b) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc trong khu kinh tế; xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu kinh tế không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo ủy quyền của Sở Lao động Thương binh & Xã hội;

c) Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể theo ủy quyền của UBND tỉnh; tiếp nhận đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp trong khu kinh tế theo ủy quyền của UBND cấp huyện;

d) Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động, báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm của doanh nghiệp khu kinh tế theo ủy quyền của UBND tỉnh;

đ) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong khu kinh tế, hoạt động đưa người lao động đi

làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày theo ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

e) Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động; nhận thông báo về việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu kinh tế theo ủy quyền của Sở Lao động Thương binh và Xã hội;

f) Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong khu kinh tế theo ủy quyền của Sở Lao động Thương binh và Xã hội;

g) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý lao động trong khu kinh tế, bao gồm: Bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, xây dựng quan hệ lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đình công theo quy định pháp luật về lao động hoặc hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

9. Về quản lý thương mại

a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu kinh tế theo hướng dẫn của Bộ Công Thương;

b) Cấp Giấy phép kinh doanh, bổ sung mục tiêu kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu kinh tế theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Công Thương và ủy quyền của UBND tỉnh;

c) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa sản xuất trong khu kinh tế theo hướng dẫn, ủy quyền của Bộ Công Thương.

10. Về quản lý đất đai, bất động sản

a) Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng khu kinh tế của nhà đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu kinh tế và các chức năng, nhiệm vụ khác về quản lý kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật;

b) Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về đất đai quy định tại Điều 151 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 và Điều 53 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai.

11. Cấp một số loại giấy phép, chứng chỉ trong khu kinh tế theo thẩm quyền, hướng dẫn và ủy quyền của các Bộ, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

12. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý cửa khẩu và Trưởng cửa khẩu theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 07 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền.

13. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác

a) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phát triển khu kinh tế theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;

b) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao;

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đầu tư, môi trường, lao động, thương mại, xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền của Ban Quản lý; tham gia thanh tra, tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; thực hiện phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí;

d) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý khu kinh tế theo quy định của pháp luật và theo sự phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh;

đ) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan; nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu kinh tế; xây dựng hệ thống thông tin về khu kinh tế và kết nối với hệ thống thông tin quốc gia về khu kinh tế;

f) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu kinh tế;

g) Thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và phân công, ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế

a) Ban Quản lý khu kinh tế có Trưởng Ban và không quá 03 (ba) Phó Trưởng Ban:

b) Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế là người đứng đầu Ban Quản lý Khu kinh tế, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý khu kinh tế, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về hoạt động và hiệu

quả hoạt động của khu kinh tế; phối hợp với người đứng đầu các Sở, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý Khu kinh tế;

c) Phó Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế là người giúp Trưởng Ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng Ban vắng mặt, một Phó Trưởng Ban được Trưởng Ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý khu kinh tế;

d) Việc bổ nhiệm Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật; việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, gồm:

+ Phòng Hành chính Tổng hợp.

+ Phòng Quản lý đầu tư.

+ Đội quản lý khai thác.

3. Các thành viên kiêm nhiệm tham gia Ban Quản lý cửa khẩu Ma Lù Thàng, gồm:

+ Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng kiêm Trưởng Ban Quản lý cửa khẩu (gọi tắt là Trưởng cửa khẩu);

+ Đồn trưởng Đồn Biên phòng cửa khẩu Ma Lù Thàng kiêm Phó Trưởng ban Quản lý cửa khẩu (gọi tắt là Phó cửa khẩu);

+ Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng kiêm Phó Trưởng ban Quản lý cửa khẩu (gọi tắt là Phó cửa khẩu);

+ Đồn trưởng Đồn Biên phòng Huổi Luông – Thành viên;

+ Trưởng phòng Quản lý xuất, nhập cảnh Công an tỉnh Lai Châu – Thành viên;

+ Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Lai Châu – Thành viên;

+ Chi Cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Lai Châu – Thành viên;

+ Chi Cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Lai Châu – Thành viên;

+ Trưởng phòng Quản lý phương tiện và Người lái Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu – Thành viên.

Điều 4. Biên chế.

Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của Ban Quản lý khu kinh tế được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công

chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, được UBND tỉnh Lai Châu giao hàng năm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

1. Ban Quản lý khu kinh tế: Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn cơ cấu tổ chức đã được UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt. Bố trí, sắp xếp lại công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo chức danh tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch theo quy định của pháp luật; Ban hành quy chế làm việc để thực hiện tốt các nội dung của quy định này.

2. Sở Nội vụ Lai Châu: Có trách nhiệm Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện Quy định này.

Điều 6. Trong quá trình thực hiện nếu có các vấn đề vướng mắc hoặc có văn bản của các cơ quan nhà nước cấp trên điều chỉnh, bổ sung, thay thế thuộc lĩnh vực này. Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc chỉnh, bổ sung, thay thế quy định này cho phù hợp với quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

